

Số: 306/2018/QĐST-HNGĐ

G, ngày 28 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 285/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Lâm Thanh T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp B, xã N, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Hứa Văn Đ, sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp B, xã N, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Thanh T, sinh năm 1972, địa chỉ tại ấp B, xã N, huyện G, tỉnh Tiền Giang và anh Hứa Văn Đ, sinh năm 1977, địa chỉ tại ấp B, xã N, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Thanh T và anh Hứa Văn Đ.

- Về con chung: Chị T và anh Đ có 02 con chung tên là Hứa Lâm Văn Đ2, sinh ngày 11/02/2007 và Hứa Lâm Văn L, sinh ngày 27/10/2014, hiện cháu Đ2 và cháu L đang sống chung với chị T. Chị T và anh Đ thoả thuận, thống nhất giao cháu Đ2 và cháu L cho chị T tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

+ Chị T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 39715 ngày 24/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, nên hoàn lại cho chị T 150.000 đồng.

+ Anh Đ không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30. Luật thi hành án dân sự”/.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện G;
- UBND xã B2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ TRUNG HIẾU